

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ngô Trang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Sáu

2. Bà Lê Ngọc Kiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Phan Trường Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. VÕ A, sinh năm 1988; tại: Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ K (sinh năm 1954) và bà Lê T (sinh năm 1954); anh, chị, em ruột: 06 người (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 26 tháng 11 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 02 năm 2018, các phần khác của bản án đã được chấp hành xong. “Có mặt”.

2. NGUYỄN B, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1998; tại: Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Z, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Th (sinh năm 1974) và bà Phạm Đ (sinh năm 1974); anh, chị, em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không có. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 19 giờ 50 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2020, Tổ tuần tra 328 thuộc Công an huyện V phát hiện A đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 94K1 – 858.01 trên tuyến lộ hướng từ đầu lộ F đến Ủy ban nhân dân xã F đoạn thuộc ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện A bỏ 01 bịch nilon dạng trong suốt bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn nghi là chất ma túy

xuống lộ nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tài liệu, đồ vật gồm: 01 (một) bịch nylon dạng trong suốt được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn nghi là chất ma túy, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 94K1 – 858.01 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng xám.

Qua điều tra xác định A quen biết với B và đã nhiều lần cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 30 tháng 12 năm 2020, A gặp và rủ B góp tiền để mua ma túy về sử dụng, do không có tiền nên B đã đưa xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 94K1 – 858.01 cho A dùng làm phương tiện đi mua ma túy và hẹn gặp nhau tại quán cà phê tên Thơ ở khu vực xã F, huyện V, tỉnh Bạc Liêu để cùng nhau sử dụng ma túy. A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 94K1 – 858.01 đến gặp Trần Nh mượn số tiền 150.000 đồng, sau đó điều khiển xe đến con hẻm thuộc địa phận thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu gặp một người thanh niên không biết tên và địa chỉ mua 01 (một) bịch ma túy với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cầm bịch ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường thuộc ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu giám định đối với 01 (một) bịch nylon dạng trong suốt có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn nghi là ma túy.

Tại kết luận giám định số 16/KL-PC09 ngày 09 tháng 01 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận “Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,18001 gam”

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo A, B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo A, B theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo A và bị cáo B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo B từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có ghi số 16/GĐ-2021 có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (Mẫu ma túy sau giám định). Buộc các bị cáo A, B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo A, B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo A, B không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo A, B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30 tháng 12 năm 2020 và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo A và B đã từng cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 30 tháng 12 năm 2020, bị cáo A rủ bị cáo B góp tiền mua ma túy sử dụng, do không có tiền, bị cáo B đã giao xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 94K1 – 858.01 đang thuộc quyền quản lý cho bị cáo A dùng làm phương tiện đi mua ma túy nhằm mục đích để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 94K1 – 858.01 đến đoạn đường thuộc ấp Xẻo Chích, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ 01 (một) bịch nilon dạng trong suốt được hàn kín các đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn nghi là chất ma túy; qua giám định đã kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,18001 gam.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo B tuy không trực tiếp tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng đã có hành vi giao xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 94K1 – 858.01 đang thuộc quyền quản lý cho bị cáo A dùng làm phương tiện đi mua ma túy nhằm mục đích để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, đây là hành vi đồng phạm giúp sức cho bị cáo A thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Các bị cáo A, B thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[4] Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo A, B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn của xã hội nên phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng, bị cáo A là

người giữ vai trò chính, vừa người khởi xướng, rủ rê bị cáo B mua ma túy để sử dụng vừa là người thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo B giữ vai trò là đồng phạm giúp sức, cung cấp phương tiện cho bị cáo A thực hiện hành vi mua ma túy để sử dụng. Mặt khác, bị cáo A là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội “Giao cầu với trẻ em”, bị cáo đã chấp hành án xong và đã được xóa án tích, nhưng bị cáo A không lấy đó làm bài học răn đe bản thân sống tuân thủ pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên; thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo A nặng hơn so với bị cáo B để đảm bảo tính công bằng và sự cá thể hóa hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo A, B.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong có ghi số 16/GĐ-2021 có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (Mẫu ma túy sau giám định); xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số kiểm soát 94K1 – 858.01, thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Th, ngày 30/12/2020 bị cáo B giao cho bị cáo A sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thì ông Nguyễn Th không biết; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng xám thuộc quyền sở hữu của bị cáo A, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo A, B; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã giao trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo A, B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác minh được do không biết cụ thể họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với Trần Văn Nhẫn cho A mượn 150.000 đồng, qua điều tra xác định Trần Văn Nhẫn không biết A dùng tiền này để mua ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo A, B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo B 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có ghi số 16/GĐ-2021 có chữ ký của Nguyễn Quốc Khải và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu (Mẫu ma túy sau giám định).

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 6 năm 2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo A và B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- CQ CSĐT-CA huyện V;
- CQ THAHS huyện V;
- UBND xã T, h. V;
- UBND xã M, h. H;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Trang Thảo